SAO Y
Người ký: BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Email: bkhdt@mpi.gov.vn
Cơ quan: BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Thời gian ký: 18.10.2024 15:24:51 +07:00

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2420 /QĐ-BKHĐT	*Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Kiện toàn Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã thành Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1242/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn *"Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã"* được thành lập theo Quyết định số 754/QĐ-BKHĐT ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thành ***"Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể"*** để giúp việc cho Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

- Giúp Ban Chỉ đạo trong việc tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ những nội dung chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Giúp Ban Chỉ đạo tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng và giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Giúp Ban Chỉ đạo điều hòa, phối hợp hoạt động giữa các Bộ, ngành, cơ quan trung ương và các địa phương trong việc giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Giúp Ban Chỉ đạo hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, ngành, cơ quan trung ương và các địa phương trong việc xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện; sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong việc thực hiện phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Giúp Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, các báo cáo về tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã để phục vụ hoạt động và công tác của Ban Chỉ đạo.

- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo: Nội dung, chương trình, tài liệu, giấy mời, phòng họp...

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và kinh phí hoạt động

1. Văn phòng Ban Chỉ đạo gồm:

a) Chánh Văn phòng do Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác kiêm nhiệm;

b) Một Phó Chánh Văn phòng do Phó Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác kiêm nhiệm; một Trưởng phòng chuyên trách và các cán bộ, chuyên viên của Cục Kinh tế hợp tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm;

c) Các cán bộ kiêm nhiệm khác do các bộ, cơ quan có liên quan cử người để thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Quy chế hoạt động của Văn phòng Ban Chỉ đạo.

3. Kinh phí hoạt động của Văn phòng Ban Chỉ đạo do ngân sách Nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước chi thường xuyên hàng năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

4. Văn phòng Ban Chỉ đạo được sử dụng bộ máy, biên chế, trụ sở, phương tiện, trang thiết bị và các nguồn lực khác của Cục Kinh tế hợp tác để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 754/QĐ-BKHĐT ngày 30 tháng 5 năm 2017 và Quyết định số 1403/QĐ-BKHĐT ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thành lập Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Điều 5. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác, Chánh Văn phòng Bộ và Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về KTTT;
- Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia về KTTT;
- Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về KTTT;
- Các Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia về KTTT;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Thành viên Văn phòng Ban Chỉ đạo;
- Lưu: VT, KTHT (VPBCĐ). X75

BỘ TRƯỞNG

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Nguyễn Chí Dũng

DANH SÁCH THÀNH VIÊN
VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ KINH TẾ TẬP THỂ

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đỗ Mạnh Khởi	Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chánh Văn phòng đổi mới
2	Bà Chu Thị Vinh	Phó Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó CVP thường trực
3	Bà Phạm Thị Thúy Hồng	Trưởng phòng VPĐM, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
4	Ông Phạm Mạnh Cường	Vụ trưởng Vụ Nông nghiệp, Văn phòng Chính phủ, thành viên
5	Ông Lê Đức Thịnh	Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành viên
6	Vũ Mạnh Hùng	Phó Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
7	Ông Đặng Văn Thanh	Phó Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
8	Ông Doãn Thanh Tuấn	Phó Cục trưởng, Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính, thành viên
9	Ông Nguyễn Ngọc Dũng	Phó Vụ trưởng, Vụ Vận tải, Bộ Giao thông vận tải, thành viên
10	Bà Nguyễn Hoàng Giang	Phó Vụ trưởng, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Công Thương, thành viên
11	Ông Nguyễn Phúc Hưởng	Phó Vụ trưởng, Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Xây dựng, thành viên
12	Đoàn Ngọc Phương	Phó Cục trưởng, Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Bộ Tài nguyên và Môi trường, thành viên
13	Ông Nguyễn Tiến Tài	Phó Vụ trưởng, Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Bộ Khoa học và Công nghệ, thành viên
14	Ông Nguyễn Duy Cường	Phó Vụ trưởng, Vụ Bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, thành viên
15	Bà Nguyễn Thị Hồng Liên	Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thành viên
16	Ông Nguyễn Trọng Đường	Phó Vụ trưởng, Vụ Quản lý Doanh nghiệp, Bộ Thông tin và Truyền thông, thành viên
17	Ông Đinh Minh Tùng	Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, thành viên
18	Ông Nguyễn Văn Tân	Phó Vụ trưởng, Vụ Chính sách Dân tộc, Ủy ban Dân tộc, thành viên
19	Bà Phạm Thị Thanh Tùng	Phó Vụ trưởng, Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ
20	Ông Bùi Giang Long	Phó Vụ trưởng, Vụ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Kinh tế Trung ương, thành viên
21	Bà Ngộ Thị Vân Anh	Phó Vụ trưởng, Vụ Kinh tế, Văn phòng Quốc hội, thành viên
22	Ông Cao Xuân Thạo	Trưởng Ban Phong trào, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thành viên
23	Bà Phạm Thị Tố Oanh	Trưởng Ban Chính sách và Phát triển HTX, Liên minh HTX Việt Nam, thành viên
24	Ông Nguyễn Văn Hiến	Phó Trưởng Ban Kinh tế, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, thành viên
25	Bà Trần Thị Thu Hà	Phó Trưởng Ban, Ban Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, thành viên
26	Ông Đinh Duy Hùng	Phó Trưởng Ban Quản lý Thu - Sổ, Thẻ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, thành viên
27	Bà Mai Thị Thu Hường	Chánh Văn phòng Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
28	Ông Lưu Ngọc Lương	Trưởng phòng Tổng hợp, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
29	Bà Lê Thị Xuân Quỳnh	Trưởng Phòng Chính sách và Hợp tác quốc tế, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
30	Ông Quách Thái Sơn	Trưởng phòng Quản lý Hợp tác xã, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
31	Ông Nguyễn Tiến Định	Trưởng phòng Kinh tế hợp tác và Trang trại, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành viên
32	Ông Phạm Viết Sơn	Phó Chánh Văn phòng, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
33	Đỗ Thị Thanh Vân	Phó trưởng phòng, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Bộ Tài nguyên và Môi trường, thành viên
34	Ông Nguyễn Mạnh Tiến	Phó Trưởng phòng Quản lý nợ, Ban Quản lý Thu - Sổ, Thẻ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, thành viên
35	Ông Lương Chí Thảo	Vụ Nông nghiệp, Văn phòng Chính phủ, thành viên
36	Ông Phạm Quốc Sinh	Chuyên viên chính, Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành viên
37	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Chuyên viên, Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính, thành viên
38	Ông Trịnh Quang Trung	Chuyên viên chính, Vụ Vận tải, Bộ Giao thông vận tải, thành viên
39	Ông Nguyễn Mạnh Công	Chuyên viên chính, Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Xây dựng, thành viên
40	Vũ Thị Lộc	Chuyên viên, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Công Thương, thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ
41	Ông Nguyễn Anh Hiếu	Chuyên viên,Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Bộ Khoa học và Công nghệ, thành viên
42	Ông Trần Thanh Nam	Chuyên viên, Vụ Bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, thành viên
43	Ông Đinh Quang Kiểm	Chuyên viên chính, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thành viên
44	Bà Nguyễn Thị Bình Giang	Chuyên viên cao cấp, Vụ Kinh tế, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, thành viên
45	Bà Đào Khánh Ly	Chuyên viên, Phòng Tín dụng Chính sách Nhà nước, Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thành viên
46	Ông Lê Hoàng	Chuyên viên chính, Ban Phong trào, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thành viên
47	Nguyễn Thị Quỳnh Linh	Chuyên viên chính, Ban Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, thành viên
48	Ông Vũ Đức Anh	Chuyên viên, Ban Kinh tế, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, thành viên
49	Ông Nguyễn Văn Huy	Chuyên viên, Ban Chính sách và Phát triển HTX, Liên minh HTX Việt Nam, thành viên
50	Bà Nguyễn Thị Phương Thúy	Chuyên viên chính, Phòng Kinh tế hợp tác địa phương, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
51	Ông Hoàng Văn Định	Chuyên viên chính, Phòng Kinh tế hợp tác địa phương, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
52	Ông Nguyễn Tiến Trí	Chuyên viên chính, Phòng Tổng hợp, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
53	Bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc	Chuyên viên chính, Phòng Tổng hợp, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
54	Ông Nguyễn Văn Phong	Chuyên viên chính, Phòng Tổng hợp, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
55	Ông Nguyễn Xuân Tùng	Chuyên viên chính, Phòng Chính sách và Hợp tác quốc tế, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
56	Bà Ngô Thùy Dung	Chuyên viên chính, Phòng Chính sách và Hợp tác quốc tế, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
57	Bà Đặng Thị Hạnh	Chuyên viên, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
58	Bà Đào Thị Hồng Trang	Chuyên viên, Phòng Kinh tế hợp tác địa phương, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
59	Ông Trương Tùng Lâm	Chuyên viên, Phòng Kinh tế hợp tác địa phương, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
60	Bà Chu Đặng Khánh Huyền	Chuyên viên, Phòng Kinh tế hợp tác địa phương, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
61	Ông Bùi Đặng Thảo	Chuyên viên, Phòng Tổng hợp, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ
62	Bà Nguyễn Hà My	Chuyên viên, Phòng Tổng hợp, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
63	Ông Phùng Tiến Hùng	Chuyên viên, Phòng Chính sách và Hợp tác quốc tế, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
64	Bà Hoàng Diệu Linh	Chuyên viên, Phòng Chính sách và Hợp tác quốc tế, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
65	Ông Vũ Hữu Toàn	Chuyên viên, Phòng Chính sách và Hợp tác quốc tế, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên
66	Bà Lưu Thị Nguyệt	Chuyên viên, Văn phòng Cục, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên